|  |
| --- |
| **TÊN CÔNG TY**  Công ty TNHH phần mềm nhân hòa |
|  |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG VIỆC NGÀY**

**Họ và tên:Lê Anh Tú Chức vụ:Thực tập sinh Bộ phận công tác:IT Support**

Thời gian thực hiện:8h-5h30 *Ngày:10 Tháng:04 Năm: 2023*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Chi tiết công việc** |
| **1** | **Putting website on server by Cpanel&WHM** | 1. **Prepare**  * **Already have a source code and database website** * **IP server run operating system Ubuntu 20.04** * **Installed control host Cpanel & Whm** * **Point the domain to hosting**      1. **Perform**    1. **Truy cập vào trang quản trị WHM**   **Link :** [**https://103.101.162.167:2087**](https://103.101.162.167:2087)  **Thực hiện đăng nhập**    **Result : switch to whm management page**     * 1. **Create package**   Trên trang của whm, ta chọn**Packages** ->**Add a** **Packages** để mở giao diện thêm Package. Bấm vào nút **Add** để tiến hành tạo mới một Package      **Result :**     * 1. **Create user account**   Để tạo tài khoản cPanel trên WHM chúng ta làm như sau:   * Trang chủ **WHM** >> **Account Funtions** >> **Create a New Account**. * 1- Chọn mục Account Functions * 2- Chọn Create a New Account * 3- Nhập thông tin cho tài khoản Cpanel * 4- Chọn gói tài nguyên cho account     Domain Information là nơi thiết lập các thông tin cơ bản cho tài khoản cPanel.   * **Domain**: Địa chỉ tên miền * **Username**: Tài khoản dùng để đăng nhâp vào thệ thống cPanel * **Password**: Mật khẩu của tài khoản * **Re-type** Password: Nhập lại mật khẩu lần nữa * **Email**: Email của tài khoản tên miền   Package cho phép chỉ định một package vào một tài khoản mới  **Mail Routing Settings cho phép chỉ định cách thư được chuyển cho tài khoản mới**     * **Automatically Detect Configuration**: Tự động thiết lập cấu hình hoạt động. * **Local Mail Exchanger:** Cấu hình mail nội bộ, chấp nhận mail local cho các tên miền mới. * **Backup Mail Exchanger:** Cấu hình máy chủ thành mail dự phòng cho tên miền này. * **Remote Mail Exchanger:** Tính năng này không chấp nhận bởi mail local.   **Reseller Settings (optional)**    **DNS Setting cho phép thiết lập DNS cho tên miền của tài khoản**    * **Enable DKIM on this account**: DKIM (DomainKeys Indentified Mail) là một dạng chữ kỹ điện tử được đưa vào tiêu đề đầy đủ của email của bạn để xác định nguồn gốc của nơi mà thông điệp được gửi đi. * **Enable SPF on this account**: SPF – mở rộng hỗ trợ cho giao thức gửi mail (SMTP). SPF cho phép nhận dạng, chứng thực và loại bỏ những nội dung mail từ địa chỉ mail giả mạo. * **Use the nameservers specified at the Domain’s Registrar**. (Ignore locallly specified nameserver.): Sử dụng nameserver được đăng kí tại nơi mua domain.   **Result :**     * 1. **Login with user account** * Với user account sẽ có trang quản trị riêng trên Cpanel để quản lí với những chức năng và tài nguyên được cấp. Để truy cập, ta cần biết được địa chỉ ip của user đó sử dụng, tài khoản và mật khẩu để đăng nhập. Với thông tin đã đăng kí bên trên, mình sẽ đăng nhập thông qua địa chỉ sau:   **Link :http://tên-miền-của-bạn.com:2083**( Tên miền ở đây là tên miền bạn đã đổi ở bước cài đặt )    **Switch to dashboard of Cpanel**     * 1. **Upload source code web on host through file manager**     **Switch to file manager of Cpanel**  Tiếp tục vào thư mục **public\_html**, đây là thư mục chứa source code của domain chính.    **Upload file đã được nén có thể là file zip**    **Chọn file source code**    **Result :upload thành công**     * 1. **Perform extract**     **chọn nơi giải nén**     * 1. **Create database on hosting**   **Click on the database icon**    Tiến hành tạo Database và User mới(cần lưu lại thông tin Database, User và Password), ta vào mục Databases chọn MySQL Databases.    **Add user to database**   1. **Chọn user để gán** 2. **Chọn database** 3. **Chọn add**     Tick chọn full quyền và sau đó nhấn **Make Changes**.    **Result :add thành công**    Database mới đã được tạo.     * 1. **Upload file database on Mysql**   **Access to PhpMyAdmin**    Import file lên    **Chọn file sql**    **Result :**    Sau khi hoàn thành việc import database, Quý khách cần cấu hình lại thông tin truy cập database trong source code như **database host, database name, database username và database password**. Tùy vào từng loại mã nguồn, file cấu hình sẽ có tên gọi và vị trí khác nhau. Trong hướng dẫn này, source sử dụng là WordPress, file cấu hình sẽ có tên là wp-config.php    **Chọn edit**    **Sửa thông tin database đã tạo ở trên**    **Chạy site là xong** |
| **2** |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| 5 |  |  |

*Khó khăn, vướng mắc, góp ý:*